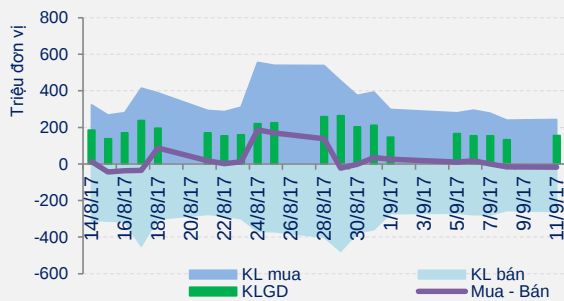
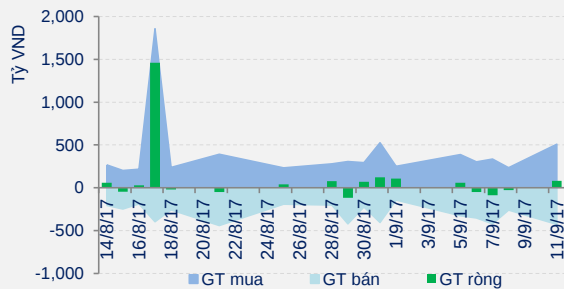


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/9/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	797.47	102.89
% Thay đổi	↓ -0.47%	↓ -0.99%
KLGD (CP)	155,854,120	38,808,453
GTGD (tỷ đồng)	3,686.53	524.42
Tổng cung (CP)	260,529,080	87,359,000
Tổng cầu (CP)	243,418,360	70,444,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,674,550	980,766
KL mua (CP)	11,756,430	424,501
GTmua (tỷ đồng)	508.86	6.60
GT bán (tỷ đồng)	428.16	15.49
GT ròng (tỷ đồng)	80.70	(8.89)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.75%	12.1	2.2	1.6%
Công nghiệp	↓ -0.18%	16.6	3.8	26.2%
Dầu khí	↓ -0.17%	17.9	3.0	2.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.24%	19.8	5.2	3.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.02%	14.6	3.4	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.24%	20.7	7.4	13.9%
Ngân hàng	↓ -0.98%	13.2	1.8	9.0%
Nguyên vật liệu	↓ -1.20%	10.4	2.0	10.1%
Tài chính	↓ -1.24%	23.6	3.0	28.6%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.67%	13.1	2.6	3.7%
VN - Index	↓ -0.47%	16.4	4.5	96.9%
HNX - Index	↓ -0.99%	12.7	1.9	3.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Cuối cùng thì thị trường đã điều chỉnh trở lại sau chuỗi bảy phiên tăng điểm liên tiếp với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,73 điểm (-0,47%) xuống 797,47 điểm; HNX-Index giảm 1,03 điểm (-0,99%) xuống 102,89 điểm. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ với trung bình năm phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 4.220 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 195 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 476 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 152 mã tăng, 121 mã tham chiếu, 332 mã giảm. Thị trường tăng điểm khá tốt trong phiên sáng, chỉ số VN-Index đã đạt mức điểm cao mới tại 805,44 điểm, nhưng áp lực bán tăng vọt trong phiên chiều đã kéo chỉ số xuống sắc đỏ và hiện đã mất mốc 800 điểm. Hàng loạt mã vốn hóa lớn bị kéo xuống dưới tham chiếu đã ảnh hưởng tiêu cực đến giao dịch trên thị trường, tiêu biểu như GAS (-1,9%), VIC (-2,6%), VPB (-3,1%), VNM (-0,5%), HPG (-1,8%), CTG (-1,1%), MBB (-1,3%), ACB (-2,1%), PVS (-2,4%). Ở chiều ngược lại, chỉ còn một vài cổ phiếu trụ cột giữ được sắc xanh, thu hẹp phần nào mức giảm như SAB (+1,2%), BHN (+7%), VJC (+2,5%), BVH (+1,8%), VCS (+1,4%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, áp lực bán cũng xuất hiện và kéo nhiều cổ phiếu nóng giảm tương đối mạnh như FLC (-3,2%), OGC (-2,7%), HAI (-1,5%), QCG (-4,5%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Với phiên giảm điểm này, VN-Index đã chấm dứt chuỗi tăng điểm bảy phiên liên tiếp, đồng thời kỷ lục về số nền xanh liên tiếp trên biểu đồ ngày cũng dừng lại ở con số mười hai. Thanh khoản phiên hôm nay vẫn ở mức thấp và xấp xỉ trung bình năm phiên gần nhất cho thấy lượng bán ra là không quá nhiều và tâm lý nhà đầu tư vẫn ổn định. Khối ngoại quay trở lại mua ròng nhẹ trong phiên hôm nay hỗ trợ phần nào cho thị trường. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch ngày 12/9, xu hướng của VN-Index sẽ chủ yếu là giằng co và đi ngang với vùng hỗ trợ trong khoảng 788-796 (MA5-10) điểm, vùng kháng cự của chỉ số được xác định tại 800-805 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế giao dịch và tranh thủ bán khi chỉ số tiến tới vùng kháng cự. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và tận dụng những phiên giảm điểm của thị trường để mua vào những cổ phiếu cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực ở vùng giá hấp dẫn hơn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

11/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên giao dịch sáng, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 805,44 điểm. Về chiều, lực bán đã tăng dần kéo chỉ số xuống sắc đỏ và kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 3,73 điểm (-0,47%) xuống 797,47 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS giảm 1.300 đồng, VIC giảm 1.300 đồng, VPB giảm 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB tăng 3.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, chỉ số đạt mức thấp nhất trong phiên chiều tại 102,65 điểm. Cũng có lúc, chỉ số nhích lên xanh nhẹ, với mức cao nhất trong phiên sáng tại 104,09 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,03 điểm (-0,99%) xuống 102,89 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 600 đồng, PVS giảm 400 đồng, PHP giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS tăng 2.700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

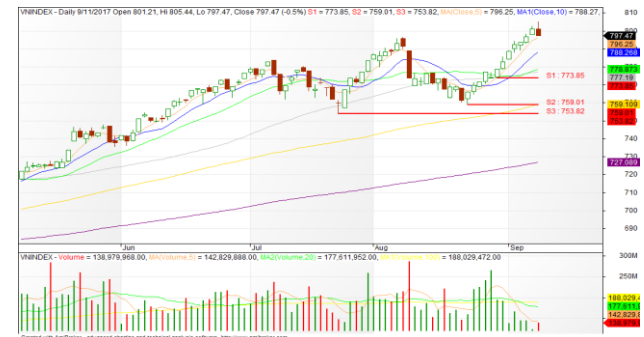
Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 80,7 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,1 triệu cổ phiếu. MSN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 89,5 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SBT với 25,9 tỷ đồng tương ứng với 875 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 24,3 tỷ đồng tương ứng với 164 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 8,89 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 556 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 10,7 tỷ đồng tương ứng với 657 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CSC với 1 tỷ đồng tương ứng với 32 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 93 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trở lại sau bảy phiên tăng điểm liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 788-796 điểm (MA5-10) và vùng kháng cự trong khoảng 800-805 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 777 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 727 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 12/9, xu hướng của VN-Index sẽ chủ yếu là giằng co và đi ngang với vùng hỗ trợ trong khoảng 788-796 (MA5-10) điểm, vùng kháng cự của chỉ số được xác định trong khoảng 800-805 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm mạnh phiên thứ hai liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tích cực xuống trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 103,9-104,1 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tại 102,6 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 101,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 91,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 12/9, xu hướng giảm điểm của HNX-Index sẽ là chủ đạo để chỉ số kiểm tra lực cầu quanh ngưỡng hỗ trợ tại 102,6 điểm, vùng kháng cự của chỉ số trong khoảng 103,9-104,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,83 - 36,93 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.428 đồng, giảm 4 đồng so với tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 9,22 USD/ounce tương ứng 0,68% xuống 1.341,98 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

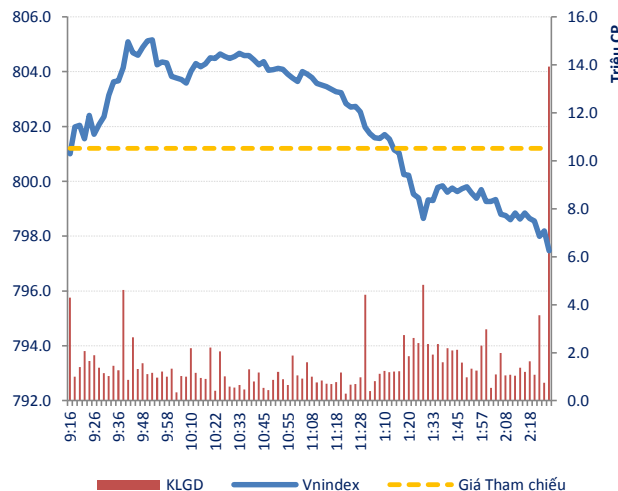
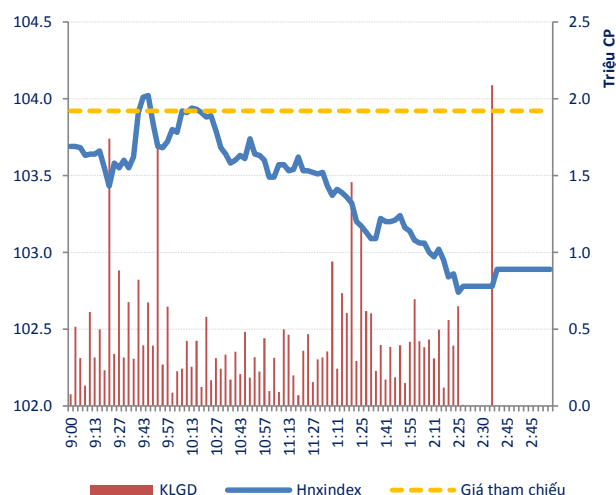
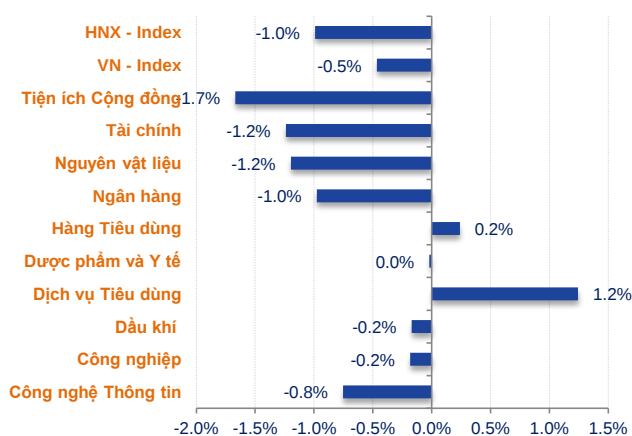
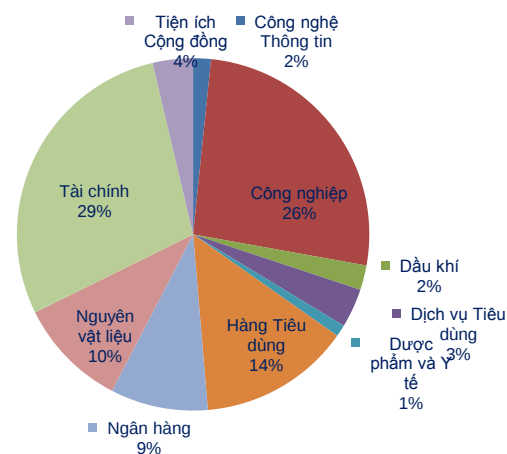
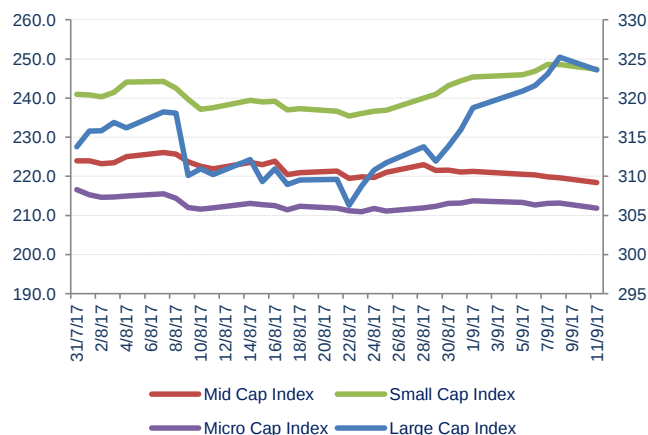
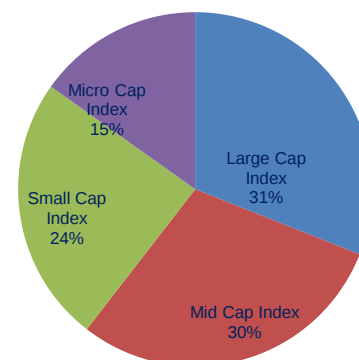
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,16 điểm tương ứng 0,18% lên 91,47 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,2016 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,319 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,47 JPY.

Giá dầu thế giới tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,15 USD tương ứng 0,28% xuống 53,63 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,22 USD tương ứng 0,46% lên 47,7 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 8/9, chỉ số Dow Jones tăng 13,01 điểm tương ứng 0,06% lên 21.797,79 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 37,68 điểm tương ứng 0,59% xuống 6.360,19 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 3,67 điểm tương ứng 0,15% xuống 2.461,43 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSN	1,724,260	DXG	449,740
2	SBT	875,360	VCB	389,420
3	SSI	467,760	NVL	230,610
4	BID	304,000	BMP	229,640
5	CII	239,270	NT2	204,740

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	93,000	PVS	656,900
2	MBS	84,300	NVB	100,000
3	KVC	35,100	SHB	84,900
4	CMS	31,000	CSC	31,700
5	VIT	30,000	PGS	16,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.57	7.33	↓ -3.17%	18,046,300
HQC	3.28	3.23	↓ -1.52%	6,038,500
DXG	20.35	19.40	↓ -4.67%	6,029,780
MSN	53.20	53.50	↑ 0.56%	4,899,440
FIT	12.60	12.30	↓ -2.38%	4,510,130

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.80	7.70	↓ -1.28%	5,668,298
KLF	3.50	3.50	→ 0.00%	2,846,497
ACB	28.10	27.50	↓ -2.14%	2,132,362
VC3	20.30	20.50	↑ 0.99%	1,780,969
SHS	16.00	15.70	↓ -1.88%	1,294,720

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BHN	85.90	91.90	6.00	↑ 6.98%
LGC	21.50	23.00	1.50	↑ 6.98%
BTT	33.30	35.60	2.30	↑ 6.91%
NVT	3.49	3.73	0.24	↑ 6.88%
HAR	10.00	10.60	0.60	↑ 6.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDG	21.00	23.10	2.10	↑ 10.00%
SEB	37.20	40.90	3.70	↑ 9.95%
PCE	12.20	13.40	1.20	↑ 9.84%
THS	8.20	9.00	0.80	↑ 9.76%
CCM	50.00	54.80	4.80	↑ 9.60%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CCI	16.55	15.40	-1.15	↓ -6.95%
VDP	36.80	34.25	-2.55	↓ -6.93%
MCG	4.33	4.03	-0.30	↓ -6.93%
CLW	21.25	19.80	-1.45	↓ -6.82%
GTA	16.95	15.80	-1.15	↓ -6.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
INC	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
HLV	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
VTH	12.30	11.10	-1.20	↓ -9.76%
DLR	13.50	12.20	-1.30	↓ -9.63%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	18,046,300	6.6%	889	8.2	0.6
HQC	6,038,500	3250.0%	224	14.4	0.3
DXG	6,029,780	18.3%	2,313	8.4	1.7
MSN	4,899,440	10.0%	1,948	27.5	3.3
FIT	4,510,130	3.7%	548	22.5	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,668,298	8.8%	1,085	7.1	0.6
KLF	2,846,497	1.1%	112	31.3	0.3
ACB	2,132,362	11.5%	1,666	16.5	1.8
VC3	1,780,969	29.0%	3,080	6.7	1.8
SHS	1,294,720	17.4%	1,988	7.9	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BHN	↑ 7.0%	11.7%	3,061	30.0	3.9
LGC	↑ 7.0%	11.1%	1,729	13.3	1.9
BTT	↑ 6.9%	10.1%	2,303	15.5	1.2
NVT	↑ 6.9%	-37.0%	(3,266)	-	0.8
HAR	↑ 6.0%	-0.1%	(8)	-	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SDG	↑ 10.0%	19.2%	3,059	7.6	1.3
SEB	↑ 9.9%	33.4%	6,961	5.9	2.1
PCE	↑ 9.8%	12.6%	2,052	6.5	0.8
THS	↑ 9.8%	8.6%	1,123	8.0	0.7
CCM	↑ 9.6%	24.2%	7,384	7.4	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	1,724,260	10.0%	1,948	27.5	3.3
SBT	875,360	11.4%	1,324	21.9	2.4
SSI	467,760	13.2%	2,168	11.4	1.4
BID	304,000	13.5%	1,819	11.1	1.4
CII	239,270	38.7%	9,224	3.5	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	93,000	12.8%	2,017	9.4	1.3
MBS	84,300	1.4%	150	78.1	1.1
KVC	35,100	3.6%	385	8.6	0.3
CMS	31,000	1.1%	131	42.1	0.5
VIT	30,000	27.1%	4,051	5.6	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,376	44.1%	7,053	21.0	8.8
SAB	182,765	33.3%	7,169	39.8	13.2
VCB	135,636	15.3%	2,120	17.8	2.6
VIC	130,039	4.0%	654	75.4	4.8
GAS	126,281	19.3%	4,201	15.7	3.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	27,112	11.5%	1,666	16.5	1.8
VCS	15,960	59.4%	11,920	16.7	6.0
VCG	9,099	7.3%	1,233	16.7	1.5
SHB	8,618	8.8%	1,085	7.1	0.6
VGC	8,113	12.8%	2,017	9.4	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CMX	5.56	-110.4%	(3,449)	-	1.3
QCG	4.62	6.4%	950	21.4	1.4
PNC	4.19	-3.6%	(347)	-	1.5
HAX	3.79	20.6%	2,912	13.1	1.7
UCVREI	3.78	N/A	N/A	N/A	N/A

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NDF	6.85	-5.8%	(593)	-	1.4
CTT	4.62	10.1%	1,260	6.4	0.6
INC	4.03	8.1%	1,067	8.4	0.7
VCR	3.61	2.4%	209	17.3	0.4
HVA	3.49	1.8%	253	12.3	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
